

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HNGĐ - ST
Ngày 25 - 5- 2021
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/QĐST – HNGĐ Ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1994; cư trú tại: Ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Minh S, sinh năm 1990; cư trú tại: Ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 17 tháng 02 năm 2021 chị Nguyễn Thị Mỹ L trình bày: Chị và anh Huỳnh Minh S kết hôn với nhau năm 2014, trên tinh thần

tự nguyện, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Tân, huyện N, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm, trong cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, không quan tâm thương yêu chăm sóc lẫn nhau, mâu thuẫn kéo dài mặt dù đã hàn gắn tuy nhiên không mang lại kết quả. Hiện nay chị và anh Huỳnh Minh S đã sống ly thân với nhau, nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Minh S. Về con chung: Chị và anh Huỳnh Minh S có 01 người con chung tên Huỳnh Mỹ A, sinh ngày 12/9/2014. Hiện nay đang sống cùng chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 21 tháng 5 năm 2021 anh Huỳnh Minh S trình bày: Về hôn nhân tôi đồng ý ly hôn cùng chị Nguyễn Thị Mỹ L. Về con chung: Tôi và chị Nguyễn Thị Mỹ L có 01 người con chung tên Huỳnh Mỹ A, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2014 hiện nay đang sống cùng chị L, sau khi ly hôn tôi đồng ý giao con lại cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, tôi không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh xác định hiện nay vì điều kiện công việc nên anh đề nghị Tòa án được vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh vẫn bảo lưu ý kiến đã trình bày và không khiếu nại về việc vắng mặt của mình.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Nguyễn Thị Mỹ L có mặt vẫn bảo lưu quan điểm, ý kiến trình bày. Anh Huỳnh Minh S vắng mặt không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ L và bị đơn anh Huỳnh Minh S Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Huỳnh Minh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ điểm a khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Huỳnh Minh S tại phiên tòa.

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh S được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó, hôn nhân giữa chị L và anh S được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự quan tâm, thương yêu chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng mặc dù đã được hàn gắn tuy nhiên vẫn không mang lại kết quả, hiện nay chị L và anh S đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa ngày hôm nay chị L có mặt vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, yêu cầu nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại đơn xin vắng mặt ngày 21 tháng 5 năm 2021 anh Huỳnh Minh S xác định hôn nhân không còn hạnh phúc nên đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ L. Xét thấy trong cuộc sống vợ chồng giữa chị L và anh S thực tế phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy nếu kéo dài tình trạng hôn nhân của anh chị thì cũng không thể đảm bảo mang lại hạnh phúc cho đôi bên. Do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Huỳnh Minh S.

[4] Về con chung: Chị L và anh S có 01 người con chung tên Huỳnh Mỹ A, sinh ngày 12/9/2014, hiện nay đang sống cùng chị L, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Huỳnh Minh S thống nhất tiếp tục giao con cho chị L nuôi dưỡng. Xét thấy từ trước đến nay cháu A sống cùng chị L vẫn phát triển bình thường về mọi mặt do đó cần tiếp tục giao con cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền nuôi con, chăm sóc con theo luật định.

[5] Về tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị L phải nộp 300.000 đồng. Chị L đã dự nộp 300.000 đồng được chuyển thu.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Huỳnh Minh S tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ L đối với anh Huỳnh Minh S.

Giao một người con chung tên Huỳnh Mỹ A, sinh ngày 12/9/2014, hiện nay đang sống cùng chị L cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Minh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Huỳnh Minh S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Nguyễn Thị Mỹ L.

Tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Mỹ L phải nộp 300.000 đồng. Chị L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006496 ngày 17/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- CCTHADS huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tỷ

